

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2021/HS-ST  
Ngày 21/10/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Tạ Thị Xuân**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Nguyễn Thanh Quang**

2. Bà **Hồ Thị Bích Tuyền**

*- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Lữ Cẩm Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:*  
**Ông Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 57/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2021, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

**Tăng Bình Đ**, sinh năm 1985 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp A, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Trình độ văn hóa: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Tăng Công H, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963; Tiền án, tiền sự: Không.

Tuy nhiên:

- Ngày 28/12/2007 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xử phạt 36 tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Ngày 21/7/2010 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 tháng tù, về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, cả hai tiền án này đều đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2020 (bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng:

1/ Bà **Trần Tuyết X**, sinh năm 1956 (vắng mặt)

2/ Ông **Danh C**, sinh năm 1954 (vắng mặt)

Cùng trú tại: Khu phố A, thị trấn M, huyện C, tỉnh Kiên Giang

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Tăng Bình Đ là đối tượng nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng nên vào khoảng 23 giờ, ngày 20 tháng 12 năm 2020 Đ dùng điện thoại Nokia gọi điện thoại cho một người tên L (chưa rõ nhân thân lai lịch, L là bạn quen biết trước đây của Đ) để hỏi mua 2.500.000 đồng ma túy đá thì L đồng ý bán. Sau đó, có một người thanh niên lạ mặt (không rõ họ tên, địa chỉ) đến gặp Đ và bán cho Đ 02 bịch ma túy để trong bao thuốc lá nhãn hiệu CRAVEN Classic, Đ trả cho người này 2.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Đ đem ma túy về phòng trọ lấy ra một ít để sử dụng, phần ma túy còn lại Đ tiếp tục cất vào trong bao thuốc lá nhãn hiệu CRAVEN Classic.

Đến khoảng 10 giờ ngày 21 tháng 12 năm 2020, Đ để bao thuốc lá kẹp trên võng (baga giữa) của xe mô tô Exciter màu đỏ-đen (xe gắn biển kiểm soát 68X1-399.19, biển số trên không phải biển số đăng ký của xe) rồi điều khiển xe đến khu vực trước chợ M. Khi Đ đi đến trước chợ M thuộc khu phố A, thị trấn M, huyện C thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Kiên Giang phối hợp với Công an thị trấn M, huyện C bắt quả tang Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ: 01 gói thuốc lá nhãn hiệu CRAVEN Classic, phần đầu và phần thân bao thuốc lá rách rời, bên trong có 02 bịch nylon trong suốt gồm 01 bịch nylon có rãnh gài được hàn kín, bịch nylon có kích thước 4cm x 5,5cm bên trong có nhiều tinh thể dạng rắn nghi là chất ma túy và một bịch nylon có rãnh gài, phần trên rãnh gài có viền đỏ, bịch nylon có kích thước 4cm x 7cm bên trong bịch nylon này có một bịch nylon trong suốt có kích thước 4cm x 4cm có rãnh gài được gài kín, phần trên rãnh gài được hàn kín và có viền màu xanh, bên trong có nhiều tinh thể dạng rắn nghi là chất ma túy, đã được niêm phong theo quy định; 01 điện thoại di động Nokia; 01 điện thoại di động Samsung; 01 ống kim loại rỗng và 06 đoạn kim loại giống hình viên đạn; 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter.

Sau khi bắt quả tang Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, lực lượng Công an đã đưa Đ về Công an thị trấn M để làm việc. Tại đây Đ đã thừa nhận hành

vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận giám định 1076/KL-KTHS, ngày 24/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Nhiều hạt tinh thể dạng rắn chứa trong 02 (hai) bịch nylon được niêm phong được gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 9,8968gam. (Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Tại bản Kết luận giám định 113/KL-KTHS, ngày 05/01/2021 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

1. Mẫu vật bằng kim loại màu đen, hình trụ tròn gửi giám định là súng được chế tạo thủ công hình bút, súng có các bộ phận chính như: Nòng súng, buồng chứa đạn, chốt cài, kim hỏa, lò xo. Hiện tại các bộ phận súng hoạt động bình thường. Tiến hành bằng thử nghiệm với loại đạn cỡ 5,6mm x 15,6mm, kết quả đạn nổ. Khẩu súng nêu trên có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng. Khi dùng khẩu súng nêu trên bắn vào cơ thể người có thể gây thương vong.

2. 06 (sáu) đoạn kim loại có hình giống viên đạn gửi giám định là đạn thể thao cỡ 5,6mm x 15,6mm và không phải đạn của vũ khí quân dụng.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành tiến hành Khởi tố bổ sung vụ án, khởi tố bổ sung bị can đối với bị can Tăng Bình Đ về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Ngày 20 tháng 4 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành chuyển vụ án “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Kiên Giang xử lý theo thẩm quyền.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Nhận thấy trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Đồ vật, tài liệu thu giữ, tạm giữ, hướng xử lý vật chứng gồm: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ và nhập kho các vật chứng.

- 01 (Một) phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; Niêm phong mẫu vật, vụ số 1076/2020, ngày 28 tháng 12 năm 2020, người chứng kiến Lý Tiến Tài, giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang. Đây là vật chứng còn lại sau giám định. Vật chứng trên không còn giá trị sử

dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 đoạn kim loại màu đen và 6 viên đạn. Vật chứng này đã chuyển đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Kiên Giang xử lý theo thẩm quyền.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, mặt sau có dòng chữ số 6300 Sapphire, màu vàng, số seri: 3529028966102, đã qua sử dụng. Đây là phương tiện mà Đ dùng để liên lạc mua ma túy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu đen đỏ, số khung: RLCE55P10BY029554, số máy: 55P1029549, gắn biển số 68X1-399.19, đã qua sử dụng. Đây là tài sản không rõ nguồn gốc cần tịch thu sung quỹ.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho Tăng Bình Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màn hình cảm ứng, số IMEI: 357557/06/333288 bị bể mặt sau đã qua sử dụng. Đây là tài sản không liên quan đến việc phạm tội.

Đối với đối tượng là L và người thanh niên không xác định, theo lời khai của Đ là những người đã bán ma túy cho Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành do không biết nhân thân lai lịch của những người này nên không thể làm việc được. Vì vậy, khi nào làm việc được sẽ tiến hành xử lý theo quy định.

**Tại bản cáo trạng số:** 64/CT-VKS-CT ngày 11/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Tăng Bình Đ về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo **Tăng Bình Đ** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Tăng Bình Đ** từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; niêm phong mẫu vật, vụ số 1076/2020, ngày 28 tháng 12 năm 2020, người chứng kiến Lý Tiến Tài, giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang đây là vật chứng còn lại sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 01 biển kiểm soát 68X1-399.19;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, mặt sau có dòng chữ số 6300 Sapphire, màu vàng, số seri: 3529028966102, đã qua sử dụng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu đen đỏ, số khung: RLCE55P10BY029554, số máy: 55P1029549, đã qua sử dụng.

Đối với 01 đoạn kim loại màu đen và 6 viên đạn. Vật chứng này đã chuyển đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Kiên Giang xử lý theo thẩm quyền nên không xem xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành. Từ đó, có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 23 giờ, ngày 20/12/2020 Tăng Bình Đ liên hệ với đối tượng tên L (chưa rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 2.500.000 đồng ma túy về sử dụng thì được L đồng ý bán. Sau khi nhận được ma túy, Đ đem về nhà trọ sử dụng một ít, số ma túy còn lại Đ đem cất giấu. Đến khoảng 10 giờ, ngày 21/12/2020 Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đỏ-đen chạy đến chợ M thuộc khu phố A, thị trấn M, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang Đ đang tàng trữ 9,8968 gam Methamphetamine trong bao thuốc lá hiệu CRAVEN Classic kẹp trên võng xe của Đ.

Căn cứ theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự thì “Phạm

tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

....

*g) Methamphetamine ... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”*

Như vậy, hành vi cất giấu 9,8968 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng của bị cáo Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như đã viện dẫn nêu trên.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây thiệt hại cho lợi ích của xã hội, của công dân. Bản thân bị cáo nhận thức rõ việc sử dụng ma túy không những gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của bị cáo mà còn gây ra các tệ nạn xấu khác cho xã hội nên pháp luật nghiêm cấm. Mặc dù, nhận thức được tác hại của ma túy, thế nhưng với lối sống buông thả, thiếu trách nhiệm với bản thân và gia đình, bị cáo đã bất chấp sự nghiêm trị của pháp luật cố ý liên hệ với đối tượng tên L hỏi mua 2.500.000 đồng ma túy, tương đương với 9,8968 gam ma túy loại Methamphetamine để dành sử dụng thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang. Trong tình hình tội phạm về ma túy gây ảnh hưởng lớn đến an ninh trật tự xã hội như hiện nay nên HĐXX nghị án thảo luận cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho các đối tượng khác.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Không có. Tuy nhiên, qua hồ sơ thể hiện thì vào năm 2010 và năm 2017 bị cáo đã 02 lần bị Tòa án xử phạt, tuy các tiền án trên đều đã được xóa án tích nhưng qua đây cần xem xét về nhân thân bị cáo khi lượng hình mới là tương xứng.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp.

[6] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[7] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

7.1 Đối với 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; Niêm phong mẫu vật, vụ số 1076/2020, ngày 28 tháng 12 năm 2020, người chứng kiến Lý Tiến Tài, giám định viên Thái Thị Thanh

Thủy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang. Đây là vật chứng liên quan đến ma túy nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp pháp luật.

7.2 Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, mặt sau có dòng chữ số 6300 Sapphire, màu vàng, số seri: 3529028966102, đã qua sử dụng. Đây là phương tiện mà Đ dùng để liên lạc mua ma túy. Xét thấy cần xử tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

7.3 Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu đen đỏ, số khung: RLCE55P10BY029554, số máy: 55P1029549, đã qua sử dụng. Trong quá trình điều tra đã xác định được chiếc xe trên không rõ nguồn gốc nên cần xử tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

7.4 Đối với biển kiểm soát 68X1-399.19 không phải biển số đăng ký của xe mô tô nhãn hiệu Exciter và không rõ nguồn gốc nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Tăng Bình Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Tăng Bình Đ 05 (năm)** năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 21/12/2020.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; Niêm phong mẫu vật, vụ số 1076/2020, ngày 28 tháng 12 năm 2020, người chứng kiến Lý Tiến Tài, giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang đây là vật chứng còn lại sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 01 biển kiểm soát xe 68X1-399.19.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, mặt sau có dòng chữ số 6300 Sapphire, màu vàng, số seri: 3529028966102,

đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu đen đỏ, số khung: RLCE55P10BY029554, số máy: 55P1029549, đã qua sử dụng.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 45/QĐ-VKSCT ngày 11/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử buộc bị cáo Tăng Bình Đ phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo; người bị hại và NLQ;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tạ Thị Xuân**